

Số: 580/2018/HNGĐ-ST

Ngày: 03/5/2018

V/v: Tranh chấp ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN BÌNH TÂN, THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Chinh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Thị Thiều Liên
2. Bà Bùi Diệu Huệ

Thư ký phiên tòa: Bà Phạm Thị Gấm – Thư ký Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân: Bà Nguyễn Thị Thu - Kiểm sát viên.

Trong ngày 03 tháng 5 năm 2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Bình Tân xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 1701/2017/TLST-HNGĐ ngày 30/11/2017 về tranh chấp ly hôn theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 56/2018/QĐST-HNGĐ ngày 26/3/2018 và Quyết định hoãn phiên tòa số 40/2018/QĐST-HNGĐ ngày 13/4/2018 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Bà Từ Thị Yến L, sinh năm 1972

Thường trú: phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc V, sinh năm 1968

Thường trú: phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh.

Phiên tòa vắng mặt ông V, bà L có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện 21 tháng 11 năm 2018, bản tự khai, biên bản hòa giải nguyên đơn bà Từ Thị Yến L, trình bày:

Bà và Ông Huỳnh Quốc V tự nguyện chung sống chung với nhau từ năm 1994, có làm đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân phường M, Thị xã LX, tỉnh An Giang, cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 24/KH/94, ngày 05/03/1994.

Bà và ông Huỳnh Quốc V sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do bất đồng quan điểm trong cuộc sống gia đình, bỏ mặc nhau không ai quan tâm đến ai, bà và ông V ly thân từ tháng 4/2017 đến nay. Bà yêu cầu Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh giải quyết cho bà được ly hôn với ông Huỳnh Quốc V.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung tên Huỳnh QB sinh ngày 31/12/1997, đã trưởng thành.

Tài sản chung: Bà L và ông V có 01 căn nhà số phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Nợ chung và các nghĩa vụ dân sự khác: Không có.

Sau khi Tòa án tổng đạt thông báo thụ lý vụ án; các thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải; quyết định đưa vụ án ra xét xử; quyết định hoãn phiên tòa và các giấy triệu tập nhưng bị đơn ông V vẫn không nộp cho Tòa án văn bản trình bày ý kiến về yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn và tài liệu, chứng cứ kèm theo, vắng mặt tại các phiên hòa giải và tại phiên tòa.

Tại phiên tòa hôm nay:

* Nguyên đơn: Bà Từ Thị Yến L có đơn xin xét xử vắng mặt.

* Bị đơn: Ông Huỳnh Quốc V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu ông Huỳnh Quốc V có mặt tại Tòa để Tòa án tiến hành xét xử giải quyết việc ly hôn giữa ông với bà Từ Thị Yến L nhưng ông Huỳnh Quốc V vẫn vắng mặt không có lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu ý kiến và đề nghị:

Về thủ tục tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý đến khi xét xử tại phiên tòa, Thẩm phán và Hội đồng xét xử tiến hành tố tụng theo đúng trình tự, thủ tục do pháp luật quy định, vụ án thụ lý đúng thẩm quyền. Các đương sự thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Hai bên có 01 con chung tên Huỳnh QB sinh năm 1997, đã trưởng thành. Về tài sản chung, nợ chung không yêu cầu Tòa án giải quyết.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bà Từ Thị Yến L có đơn yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Quốc V, ông V có địa chỉ tại số phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh. Đây là vụ án dân sự về hôn nhân và gia đình, theo quy định tại khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, thì vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.

Ông Huỳnh Quốc V đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ lần thứ hai, yêu cầu ông Huỳnh Quốc V có mặt tại Tòa để Tòa án tiến hành xét xử giải quyết việc ly hôn giữa ông với bà Từ Thị Yến L nhưng ông Huỳnh Quốc V vẫn vắng mặt không có lý do, bà L có đơn xin xét xử vắng mặt, căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt đương sự nói trên.

[2] Về nội dung:

Về quan hệ hôn nhân:

Bà và ông Huỳnh Quốc V tự nguyện chung sống với nhau từ năm 1994, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật nên đã được Ủy ban nhân dân phường M, Thị xã LX, tỉnh An Giang cấp Giấy chứng nhận kết hôn số 01, quyển số 24/KH/94, ngày 05/03/1994, đây là hôn nhân hợp pháp có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật.

Xét: Yêu cầu của bà Từ Thị Yến L, Hội đồng xét xử nhận thấy hạnh phúc gia đình phải được xây dựng trên cơ sở tình thương yêu của cả vợ và chồng, hai bên tôn trọng và chăm sóc lẫn nhau, cùng nhau chăm lo cho con. Nhưng hiện tại thì bà Từ Thị Yến L đã không còn tha thiết gì chung sống với ông Huỳnh Quốc V nữa và cả hai đã sống ly thân với nhau từ tháng 4 năm 2017 cho đến nay. Tòa án đã nhiều lần triệu tập hòa giải, tác động để đôi bên được hàn gắn, đoàn tụ nhưng bà Từ Thị Yến L vẫn cương quyết yêu cầu ly hôn với ông Huỳnh Quốc V, ông Huỳnh Quốc V thì vắng mặt không có lý do thể hiện không có thiện chí hàn gắn. Từ đó nhận thấy tình cảm vợ chồng của bà Từ Thị Yến L và Ông Huỳnh Quốc V đã thật sự phát sinh mâu thuẫn trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài. Do đó, yêu cầu ly hôn của bà Từ Thị Yến L là có cơ sở chấp nhận.

[3] Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung tên Huỳnh QB sinh ngày 31/12/1997, đã trưởng thành.

[4] Về tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông V có 01 căn nhà số phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

[5] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát là có cơ sở chấp nhận.

[6] Về án phí dân sự sơ thẩm:

Nguyên đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là 300.000 đồng, nhưng được trừ vào 300.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 1788 ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 4 Điều 147, Điều 227, Điều 273 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng Điều 56, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Luật Thi hành án dân sự;

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

[1] Chấp nhận yêu cầu ly hôn của bà Từ Thị Yến L

Về quan hệ vợ chồng: Bà Từ Thị Yến L được ly hôn với ông Huỳnh Quốc V.

Về con chung và cấp dưỡng nuôi con: Có 01 con chung tên Huỳnh QB sinh ngày 31/12/1997, đã trưởng thành.

Về tài sản chung và nợ chung: Bà L và ông V có 01 căn nhà số phường B, quận C, Thành phố Hồ Chí Minh, hai bên tự thỏa thuận không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên Tòa án không xét.

[2] Về án phí: Bà Từ Thị Yến L phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 1788 ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh. Nguyên đơn đã nộp đủ án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm, các đương sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết tại địa phương theo quy định của pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND quận Bình Tân;
- Đương sự;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Văn Chính